

Bản án số: 52/2017/HSST

Ngày 31/7/2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán* - C toạ phiên toà: Bà Tạ Thị Thu T.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Hà B;
2. Ông Nguyễn Hữu Thái.

*Thư ký phiên toà:* Bà Ngô Thị Thanh Hà, Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh B Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh B Giang tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Chuyên Kiểm sát viên.

Ngày 31/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh B Giang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2017/HSST ngày 07/6/2017 đối với bị cáo:

**Mạc Văn H** sinh năm 1964. Tên gọi khác: Không có.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Biễn G, xã Đ, huyện N, tỉnh B Giang; Quốc tịch: Việt Nam ;Dân tộc: Kinh;Tôn giáo, đảng phái: Không;Trình độ văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Mạc Văn N, sinh năm 1933, và bà Ngô Thị H, sinh năm 1935; Vợ Bùi Thị B, sinh năm 1971; Bị cáo có 02 con, lớn sinh 1990, nhỏ sinh năm 1995;Tiền án, tiền sự: Không;Ngày 06/02/2017, bị cáo ra đầu thú, không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại, có mặt.

**Người bị hại:** Chị Hà Thị L, sinh năm 1972 (đã chết)

**Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:**

1. Bà Phan Thị T, sinh năm 1933.

TQ: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh B Giang.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967.

3. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1999.

Đều TQ: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B Giang.

Bà T, ông T, anh M đều ủy quyền cho ông Hà Văn C, sinh năm 1968, trú tại Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh B Giang.

(Tại văn bản ủy quyền ngày 02/3/2017 và ngày 04/7/2017). Ông C có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Bùi Thị B, sinh năm 1971 (có mặt)  
TQ: Thôn Biển G, xã Đ, huyện N, tỉnh B Giang.

### **NHẬN THẤY:**

Bị cáo Mạc Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Mạc Văn H, sinh năm 1964 trú tại thôn Biển G, xã Đ, huyện N, tỉnh B Giang có giấy phép lái xe hạng B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh B Giang cấp ngày 18/11/2015. Bản thân H có gia đình bố mẹ đẻ hiện đang sinh sống tại thôn Thượng, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh B Giang. Ngày 05/02/2016, H đi xe ô tô biển kiểm soát 98C- 027.90, nhãn hiệu HUYNDAI, loại xe tải do H là Chủ sở hữu về quê ở huyện Lạng Giang. Khoảng 04 giờ ngày 06/02/2017, H điều khiển xe ô tô đi từ quê về nhà ở xã Đ, huyện N đến 06 giờ cùng ngày, khi H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98C- 027.90 đến đoạn đường Km 25, Quốc lộ 31 thuộc địa phận thôn Đồng Dinh, xã Tiên Nha, huyện N. Lúc này, H điều khiển xe đang đi trên phần đường bên phải theo hướng di chuyển với tốc độ khoảng từ 35km/h đến 40km/h, thì phát hiện ở phía trước đi ngược chiều với xe của H có một xe mô tô biển kiểm soát 98L7- 2736 do chị Hà Thị L, sinh năm 1972 trú tại thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B Giang điều khiển theo hướng từ huyện N về thành phố B Giang. Do đoạn đường này cong về bên trái theo hướng di chuyển của H nên khi quan sát thấy chị L điều khiển xe đi trên phần đường bên phải theo hướng di chuyển thì H cho rằng chị L đang rẽ trái và H giảm tốc độ điều khiển xe sang phần đường bên trái mình để tránh va chạm với xe mô tô do chị L đang điều khiển. Khi xe ô tô của H đi sang phần đường bên trái, vào đúng đoạn đường cong, chị L không rẽ trái mà đi thẳng làm đầu ba đờ sóc phía trước bên trái, đèn pha phía trước bên trái, gương chiếu hậu bên trái xe ô tô biển kiểm soát 98C-027.90 đã va vào đầu xe mô tô biển kiểm soát 98L7- 2637, đẩy xe mô tô và chị L về phía N làm xe đổ và chị L bị ngã xuống lề đường bên trái theo hướng H di chuyển. Sau khi phát hiện ra tai nạn giao thông, H đã đạp phanh, đỗ xe ô tô tại lề đường bên trái sau đó cùng người dân đưa chị L đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện N nhưng do thương tích nặng và chị L đã tử vong sau đó tại bệnh viện.

Cùng ngày, Mạc Văn H đã đến Công an huyện N đầu thú khai nhận rõ hành vi phạm tội của bản thân.

Sau khi nhận được tin báo về vụ tai nạn giao thông, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết quả như sau:

#### ***\*) Khám nghiệm hiện trường:***

Việc xác định hiện trường và quá trình khám nghiệm hiện trường được tiến hành theo hướng N đi N (theo hướng đi của xe ô tô).

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông thuộc Km 25 Quốc lộ 31 địa phận thôn Đồng Dinh, xã Tiên Nha, huyện N. Mặt đường trải áp phan rộng 6,3m. Lề đường bên phải, lề đường bên trái rộng lần lượt là 2,5m và 6m. Hai bên đường là khu dân cư. Lấy cột mốc Km 25, QL31 là “vật chuẩn”. Lấy lề đường bên trái làm lề chuẩn. Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường cong bên trái.

Tại hiện trường phát hiện:

- 01(một) xe mô tô biển kiểm soát 98L7-2637 đổ nghiêng phải trên lề đất bên trái. Đầu xe hướng N, đuôi xe hướng N. Xung quanh có đám vật chất nhựa cứng vỡ màu xanh. Trục bánh trước gãy rời khỏi xe, trục bánh sau cách lề đường bên trái 2,35m, đầu tay lái bên trái cách lề đường chuẩn là 2,0m. Trên phần hộp bảo vệ xích bên trái có 01 đám máu màu đỏ kích thước (30x10)cm.

- Phía dưới vị trí xe mô tô 98L7-2637 đổ là điểm cuối dấu vết cày xước mặt đường, ký hiệu là X, kích thước (2,35x0,45)m. Điểm đầu vết cách mép đường phải 0,6m, cách trục sau xe mô tô 98L7-2637 là 5,2m. Vết cày xước có hướng từ N đi N.

- Xe ô tô biển kiểm soát 98C-027.90 đổ bên lề đường bên trái, đầu xe hướng N. Trục bánh trước bên phải cách mép đường trái 0,6m, trục bánh sau bên phải cách mép đường trái là 0,4m; trục bánh sau bên trái cách trục bánh sau xe mô tô 98L7-2637 là 18,3m.

- Phía dưới mặt lăn lốp bánh trước bên trái xe ô tô 98C-027.90 là điểm cuối dấu vết mài trượt mặt đường, ký hiệu P, kích thước (07x0,12)m. Điểm đầu vết cách mép đường trái 1,9m và cách điểm đầu vết cày xước X là 20m.

Khoảng cách từ trục bánh trước bên phải xe ô tô 98C-027.90 cách “Vật chuẩn” là 8,8m.

**\*) Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

- + Khám nghiệm xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, màu sơn xanh, biển số 98C-027.90 phát hiện:

- Đền pha phía trước bên trái bị vỡ, mặt ngoài có vết cày xước nhựa bám dính màng chất màu đen hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái. Tâm vết cách mặt đất 92cm.

- Thành xe phía trước bên trái, đầu ba đờ sóc bên trái có vết bẹp lõm, rách nhựa, cày xước nhựa, cày xước kim loại, bong sơn hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái, kích thước (110x 60)cm. Tâm vết cách mặt đất 50cm.

- Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ ốp nhựa kích thước (23x 04)cm. Mặt kính của gương bị vỡ hoàn toàn; mặt ngoài gáo gương ở vị trí cách mặt đất 130cm phát hiện vết mất bụi, bám dính màng chất màu nâu kích thước (09x 12)cm.

- + Khám xe mô tô nhãn hiệu XINHÀ, màu sơn xanh, biển số 98L7- 2637 phát hiện:

- Mặt trước đầu tay nắm bên trái có vết cà xước cao su, bám dính màng chất màu trắng, ghi sơn- ma tít, kích thước (2,7x 02)cm.

- Mặt trước thanh sắt, đầu ốc vít càng trước bên trái có vết cà xước kim loại, bong sơn, bám màng chất màu xanh, ghi sơn hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái, kích thước (08x 04)cm. Thanh sắt bị bẻ cong từ trước ra sau. Cánh yếm xe bên trái bị vỡ hoàn toàn.

- Càng xe, bánh xe trước gãy rời khỏi xe. Mặt trước, mặt ngoài bên trái bánh trước có vết cà xước cao su bánh dính màng chất màu xanh, ghi sơn kích thước (34x 10)cm. Mặt trước, mặt ngoài bên trái càng xe trước bên trái phát hiện vết cà xước kim loại, bám dính màng chất màu xanh, ghi sơn hướng từ trước ra sau, kích thước (30x 04)cm. Mặt ngoài càng trước phải có vết màu nâu đỏ, ghi máu kích thước (07x 06)cm.

- Đẻ chân trước trái bị bẻ cong hướng từ trước ra sau. Tại mặt ngoài phía trước, phía trên thanh sắt có vết cà xước kim loại, bong sơn, bám dính màng chất màu xanh, ghi sơn hướng từ trước ra sau, kích thước (05x 02)cm.

- Cần số phía sau, đẻ chân sau bên trái bị gãy rời khỏi xe. Mặt ngoài thanh sắt đẻ chân sau bên trái, hộp xích xe có vết màu nâu đỏ, ghi máu kích thước (27x 20)cm.

- Đầu tay nắm bên phải có vết cà xước kim loại, bám dính màng đất nâu kích thước (03x 03)cm.

- Đẻ chân trước bên phải bị bẻ cong hướng từ sau về trước, đầu có vết rách cao su, hờ lõi sắt có vết cà xước cao su, cà xước kim loại kích thước (03x 04)cm.

Ngày 07/02/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N Nam ra quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh B Giang giám định cơ chế hình thành dấu vết trên các phương tiện; xác định vị trí va chạm G xe ô tô và xe mô tô; xác định vận tốc của xe ô tô và xe mô tô trước khi xảy ra tai nạn. Tại bản kết luận số 371/KL-PC54, ngày 28/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh B Giang kết luận:

1. Các dấu vết bẹp lõm, rách, nứt vỡ, trượt xước sơn nhựa, kim loại, dính chất màu xanh và chất màu đen, hướng từ trước ra sau ở ba đờ sóc trước bên trái, ốp kim loại đầu xe bên trái, đèn pha bên trái xe ô tô 98C-027.90 được hình thành do va chạm với vị trí các dấu vết vỡ khuyết, chùn cong, rách, trượt xước, mài sát sơn nhựa, cao su, kim loại, hướng từ trước ra sau ở má lớp bánh trước bên trái, tay nắm bên trái, giảm sóc trước bên trái, ốc vít trục giảm sóc trước bên trái, cánh yếm trái của xe mô tô 98L7-2637 tạo nên.

- Dấu vết nứt vỡ, mài sát nhựa, dính tổ chức cơ thể người, hướng từ trước ra sau gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô 98C-027.90 được hình thành do va chạm với cơ thể người tạo nên.

2. Vị trí va chạm G xe ô tô 98C-027.90 với xe mô tô 98L7-2637 trên mặt đường tại ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu X, kích thước (2,45x 0,45)m, thuộc phần đường bên trái theo hướng N- N.

3. Không đủ cơ sở, điều kiện để xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

**\*) Khám nghiệm tử thi:**

+ **Khám ngoài:** Tử thi là nữ giới xác định là Hà Thị L sinh năm 1972 trú tại thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B Giang. Cơ thể phát triển bình thường, chiều dài đỉnh gót 1,47m.

**+ Các dấu vết, thương tích:**

- Vùng đầu: Tóc đen để dài, hai mắt khép; các hố tự nhiên khô; lưỡi trong cung răng, khoang miệng có ít dịch bọt màu trắng đục; chính G vùng trán có vết dập rách da, kích thước (04x 01)cm, xung quanh có diện sây sát da, kích thước (4,2x 05)cm. Qua vết rách để lộ tổ chức dưới da, xương hộp sọ vùng trán; bầm tím quanh hốc mắt trái; đuôi cung mày trái có vết rách da, kích thước (03x 0,2)cm; chính G sống mũi có vết dập rách da, kích thước (2,7x 2,5)cm. Qua vết rách để lộ xương sống mũi và xương hốc mắt hai bên; môi trên bên phải và má phải có diện mài sát da, kích thước (08x 04)cm.

- Mặt mu ngón I, II, V bàn tay trái có ba vết rách da, kích thước lần lượt là: (2,5x 0,8)cm, (02x 0,4)cm, (01x 0,7)cm.

- Mặt sau khuỷu tay trái có vết bầm tím da, kích thước (04x 03)cm.

- Mặt gối phải có diện sây sát da, kích thước (03x 2,7)cm.

- Mặt trước trong 1/3 trên cẳng chân phải có vết sây sát da, kích thước (09x 3,5)cm.

- Mặt cá ngoài chân phải có diện sây sát da, kích thước (3,7x 1,2)cm.

- Mặt trước gối trái có diện sây sát da, kích thước (2,5x 1,5)cm.

- Mặt sau 1/3 trên cẳng chân phải có vết rách da, kích thước (7,5x 02)cm.

- Mặt trước trong 1/3 cẳng chân trái có diện sây sát da, kích thước (19x 07)cm.

- Mặt trong cổ chân và gót chân trái có vết rách da làm lóc tổ chức dưới da để lộ xương, kích thước (14,5x 1,5)cm.

- Sưng nề toàn bộ 1/3 G và 1/3 dưới cẳng chân trái, kiểm tra thấy gãy hở 1/3 dưới hai xương cẳng chân trái.

- Kiểm tra thấy gãy kín xương sườn 3, 4 cung trước bên trái.

- Chọc hút bằng kim tiêm thấy tràn khí khoang màng phổi trái. Khoang màng phổi phải có nhiều máu không đông màu đỏ.

+ **Khám trong:** Gia đình có đơn đề nghị không giải phẫu tử thi được Hội đồng khám nghiệm chấp thuận.

Ngày 06/02/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N ra Quyết định trưng cầu giám định để xác định nguyên nhân chết của Hà Thị L. Tại Kết luận giám định số 209/KL-PC 54 ngày 20/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của Hà Thị L: Suy hô hấp do chấn thương ngực kín tràn khí khoang màng phổi trái, tràn máu khoang màng phổi phải do tai nạn giao thông.

Ngày 17/4/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản để xác định giá trị thiệt hại của hai phương tiện trong vụ tai nạn giao thông trên. Tại Kết luận định giá tài sản ngày 26/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N xác định: Giá trị thiệt hại của xe ô tô 98C- 027.90 là 2.850.000 đồng; xe mô tô 98L7- 2637 thiệt hại là 1.190.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra phiên tòa Mạc Văn H. thính khê khai nhê tọng bệ hính vi phâ tể cĩa bĩn thôn nh- n'au tr'ân.

Tại bản cáo trạng số 42/KSĐT ngày 05/6/2017 của VKSND huyện N, tỉnh B Giang đã truy tố bị cáo Mạc Văn H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 BLHS.

Đại diện VKSND huyện N, thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên.

Sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Mạc Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 BLHS, xử pH: Mạc Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện N, tỉnh B Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Miễn hình pH bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Những người đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 BLTTHS: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 240103246680 do Sở giao thông vận tải B Giang cấp ngày 18/11/2015 mang tên Mạc Văn H.

Ngoài ra còn đề xuất về án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **XÉT THẤY:**

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản hiện trường, khám nghiệm tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 6 giờ ngày 06/02/2017, Mạc Văn H, sinh năm 1964, trú tại thôn Biền G, xã Đ, huyện N, tỉnh B Giang có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98C-027.90, nhãn hiệu HUYNDAI, loại xe tải từ xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh B Giang để về nhà ở huyện N. Khi H điều khiển xe ô tô đến đoạn đường Km 25, Quốc lộ 31 thuộc địa phận thôn Đồng Dinh, xã Tiên Nha, huyện N. Lúc này, H điều khiển xe ô tô đang đi trên phần đường bên phải theo hướng di chuyển, thì phát hiện ở phía trước đi ngược chiều với xe của H có một xe mô tô biển số 98L7- 2736 do chị Hà Thị L, sinh năm 1972 trú tại thôn M, xã H, huyện N, tỉnh B Giang điều khiển. Do đoạn đường này cong về bên trái theo hướng di chuyển của H nên khi quan sát thấy chị L điều khiển xe đi trên phần đường bên phải theo hướng di chuyển thì H cho rằng chị L đang rẽ trái và H đã giảm tốc độ và điều khiển xe sang phần đường bên trái mình để tránh va chạm với chị L. Khi xe ô tô của H đi sang phần đường bên trái, vào đúng đoạn cong, chị L không rẽ trái mà đi thẳng làm đầu ba đờ sóc phía trước bên trái, đèn pha phía trước bên trái, gương chiếu hậu bên trái xe ô tô biển kiểm soát 98C-027.90 đã va vào đầu xe mô tô biển kiểm soát 98L7- 2637 do chị L điều khiển, đẩy xe mô tô và chị L về phía N làm xe đổ và chị L bị ngã xuống lề đường bên trái theo chiều đi của H. Hậu quả chị L bị thương nặng và tử vong.

Hành vi điều khiển xe ô tô của Mạc Văn H đã vi phạm khoản 1, Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, quy định về Quy tắc chung khi tham gia giao thông.

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Mạc Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người bị hại. Do vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo cùng gia đình tự nguyện bồi thường để khắc phục hậu quả. Sau khi phạm tội đã đến Công an huyện N đầu thú và gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của BLHS.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình. Do bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, cụ thể, rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 46 BLHS nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Tại khoản 5 Điều 202 BLHS quy định: Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm

đến năm năm”. Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quá trình điều tra, Mạc Văn H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra gồm: 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 240103246680 do Sở giao thông vận tải B Giang cấp ngày 18/11/2015, 01 chứng M thư nhân dân, 01 giấy chứng nhận kiểm định đối với xe ô tô BKS 98C-027.90, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đều mang tên Mạc Văn H.

Ngày 19/4/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Mạc Văn H: 01 xe ô tô biển kiểm soát 98C-027.90, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 giấy chứng nhận đăng kiểm, 01 chứng M thư nhân dân; trả 01 xe mô tô biển kiểm soát 98L7- 2637 cho ông Hà Văn C là người đại diện hợp pháp của người bị hại là có căn cứ nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Mạc Văn H cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân Hà Thị L số tiền là 130.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân Hà Thị L đã có đơn xin miễn giảm truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Mạc Văn H và không đề nghị bị cáo H phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Về 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 240103246680 do Sở giao thông vận tải B Giang cấp ngày 18/11/2015 mang tên Mạc Văn H cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Mạc Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 BLHS.

Xử phạt: Mạc Văn H 15 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/7/2017. Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện N, tỉnh B Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 240103246680 do Sở giao thông vận tải B Giang cấp ngày 18/11/2015 mang tên Mạc Văn H.

**2. Về án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Điều 231, Điều 234 BLTTHS. Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

C, c héi thÈm nhon đon

ThÈm ph, n - chñ to<sup>1</sup> phi<sup>a</sup> n top

**Bùi Hà B**

**Nguyễn Hữu Thái**

**Tạ Thị Thu T**

**Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh B Giang;      **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
- VKS, Công an, THA huyện N;
- UBND xã Đ, N;
- Bị cáo, đại diện bị hại, người liên quan;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**Tạ Thị Thu T**

